



## BÁO CÁO TUẦN

### TUẦN 09.09.2024 – 13.09.2024:

Mở cửa tuần qua, VNI bất ngờ điều chỉnh từ 128x về vùng 1270, với tâm lý tiêu cực đến từ thị trường chứng khoán toàn cầu giảm rất sâu trong giai đoạn nghỉ lễ.

Áp lực điều chỉnh xảy ra trên toàn thị trường, kể cả ở những doanh nghiệp đại diện dẫn dắt các ngành, cho thấy tâm lý thị trường khá tiêu cực trong ngắn hạn.

Khối ngoại và tự doanh quay trở lại bán rất mạnh 2 phiên 04.09 – 05.09, khiến lượng cung chốt lời tăng đột biến trong ngắn hạn, mất cân bằng cung cầu tại vùng kháng cự 1280 – 1300.

**VNIndex bắt đầu đi vào nhịp điều chỉnh. FIDT dự đoán nhịp điều chỉnh sẽ tương đối nhẹ, hỗ trợ mục tiêu 1240 – 1250.**

**Kịch bản cơ sở (Xác suất cao):** VNINDEX điều chỉnh kỹ thuật về khu vực mục tiêu 1240 – 1250 (hoặc cao hơn), nhằm tích lũy cho 1 xu hướng tăng trung hạn với mục tiêu VNI 1340 – 1360

**Tỷ trọng cổ phiếu hợp lý: 70% - 80%.** FIDT cho rằng các rủi ro trung hạn đối với VNI đã giảm rất nhiều. Nhịp điều chỉnh hiện tại chủ yếu do áp lực tin tức xấu từ toàn cầu, cùng với áp lực chốt lời tại vùng kháng cự 1280 – 1300.

- Để tận dụng xu hướng trung hạn tích cực của thị trường, FIDT khuyến khích vùng tỷ trọng cổ phiếu mức 70% - 80% cổ phiếu.
- Nhịp gia tăng cổ phiếu sẽ phù hợp trong các phiên thị trường điều chỉnh tích lũy, vùng hỗ trợ mục tiêu: 1240 - 1250

# RMS – HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO

## Thông báo kết quả từ Hệ thống quản trị Rủi ro (RMS) – 08/09/2024

- Kết quả đánh giá từ Hệ thống quản trị rủi ro FIDT (RMS) ở mức **Kém Khả Quan**, mức độ rủi ro **36.2% – Tăng** so với tuần trước.
- Qua đó, FIDT dự báo xu hướng thị trường sẽ **Giảm** trong tuần này. FIDT khuyến nghị nhà đầu tư phân bổ cổ phiếu với tỷ trọng 70-80% trong danh mục đầu tư.



Cập nhật 08/09/2024

Website: [fidt.vn](http://fidt.vn) - Email: [support@fidt.vn](mailto:support@fidt.vn)

**Dự báo thị trường trong tuần này**

# GIẢM

✓ Dự báo bởi **FIDT Research Model** với độ chính xác trong quá khứ: **85%**

Tỷ lệ rủi ro ○  
**36.2%**

Vĩ mô ○  
**Khả Quan**

Động lượng thị trường ○  
**Kém Khả Quan**

Phân tích kỹ thuật ○  
**Kém Khả Quan**

**(Quan trọng)** FIDT khuyến nghị NĐT phân tách NAV thành 2 danh mục **(1) Danh mục đầu tư** - Chú trọng cơ bản, triển vọng doanh nghiệp **(2) Danh mục Trading** - Chú trọng tín hiệu kỹ thuật. **Tuỳ vào khẩu vị rủi ro, NĐT phân bổ tỷ lệ tiền phù hợp vào mỗi danh mục.**

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ (DỰA TRÊN CƠ BẢN, TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP)		
<b>Trạng thái thị trường</b>	<b>KÉM KHẢ QUAN</b>	<p>VNIndex bắt đầu đi vào nhịp điều chỉnh. FIDT dự đoán nhịp điều chỉnh sẽ tương đối nhẹ, hỗ trợ mục tiêu 1240 – 1250.</p> <p><b>Kịch bản cơ sở (Xác suất cao):</b> VNINDEX điều chỉnh kỹ thuật về khu vực mục tiêu 1240 – 1250 (hoặc cao hơn), nhằm tích lũy cho 1 xu hướng tăng trung hạn với mục tiêu VNI 1340 – 1360</p>
<b>Tỷ trọng cổ phiếu danh mục đầu tư</b>	<b>70-80%</b>	<p><b>Tỷ trọng cổ phiếu hợp lý: 70% - 80%.</b> FIDT cho rằng các rủi ro trung hạn đối với VNI đã giảm rất nhiều. Nhịp điều chỉnh hiện tại chủ yếu do áp lực tin tức xấu từ toàn cầu, cùng với áp lực chốt lời tại vùng kháng cự 1280 – 1300.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>Để tận dụng xu hướng trung hạn tích cực của thị trường, FIDT khuyến khích vùng tỷ trọng cổ phiếu mức 70% - 80% cổ phiếu.</li><li>Nhịp gia tăng cổ phiếu sẽ phù hợp trong các phiên thị trường điều chỉnh tích lũy, vùng hỗ trợ mục tiêu: 1240 - 1250</li></ul>

Tham khảo biến động RMS thường xuyên hơn tại: <https://portal.fidt.vn/nhan-dinh-thi-truong/>

## CẬP NHẬT VÀ DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG

### CƠ HỘI LỚN SAU NHỊP ĐIỀU CHỈNH NGẮN HẠN CỦA VNINDEX

- VNINDEX KHẢ NĂNG CAO ĐIỀU CHỈNH TRONG NGẮN HẠN. HỖ TRỢ MỤC TIÊU: 1240 - 1250
- XU HƯỚNG TRUNG HẠN TÍCH CỰC GẮN LIỀN VỚI XU HƯỚNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ MẠNH
- ÁP LỰC CHỐT LỜI TRONG NGẮN HẠN DẪN ĐẾN PHA ĐIỀU CHỈNH
- KỊCH BẢN CƠ SỞ: HỖ TRỢ NGẮN HẠN 1240 - 1250, MỤC TIÊU 1340 - 1360

#### Cập nhật diễn biến thị trường 04.09 – 06.09:

Tuần vừa qua kết thúc với chỉ 3 phiên giao dịch sau kỳ nghỉ lễ 2.9.

Mở cửa tuần, VNI bất ngờ điều chỉnh từ 128x về vùng 1270 ngay từ đầu, với tâm lý tiêu cực đến từ thị trường chứng khoán toàn cầu giảm rất sâu trong giai đoạn nghỉ lễ.

Áp lực điều chỉnh xảy ra trên toàn thị trường, kể cả ở những doanh nghiệp đại diện ngành khỏe nhất (như HPG, HSG, VCB, BID, IDC, GMD, PNJ, MWG, v.v.), cho thấy tâm lý thị trường khá tiêu cực trong ngắn hạn.

Khối ngoại và tự doanh quay trở lại bán rất mạnh 2 phiên 04.09 – 05.09, khiến lượng cung chốt lời tăng đột biến trong ngắn hạn, mất cân bằng cung cầu tại vùng kháng cự 1280 – 1300.

**VNIndex bắt đầu đi vào nhịp điều chỉnh. Kết tuần, VNI dừng chân ở 1274 điểm, với áp lực bán vẫn còn mạnh phiên thứ Sáu.**

**Tuy nhiên, FIDT dự đoán nhịp điều chỉnh sẽ tương đối nhẹ, hỗ trợ mục tiêu 1240 - 1250, bởi:**

- Tâm lý chốt lời từ Khối ngoại và Tự doanh trên thị trường đến từ các áp lực tâm lý toàn cầu sau tỷ lệ thất nghiệp khá xấu tại Mỹ. FIDT đánh giá các yếu tố rủi ro toàn cầu chỉ mang tính tâm lý ngắn hạn, chưa ảnh hưởng cụ thể đến VN. Điểm tích cực là không có trạng thái bán tháo trong các thời điểm điều chỉnh mạnh nhất.
- Dòng tiền chờ đợi bắt đáy ở khu vực 1240 – 1250 dự kiến cao, với kỳ vọng vào tăng trưởng kinh tế chung và lợi nhuận doanh nghiệp sẽ tích cực trong 2H2024. **VNIndex 1240 - 1250 là vùng hỗ trợ đáng tin cậy.**
- Rủi ro vĩ mô đối với thị trường chứng khoán Việt Nam giảm rất mạnh trong trung hạn. Không có rủi ro đáng chú ý gây ảnh hưởng đến xu hướng trung hạn VNIndex. Ngoài ra, việc rủi ro tỷ giá chấm dứt, đồng VND mạnh lên rất nhanh, có thể dẫn đến sự đảo chiều dòng đầu tư Khối ngoại ổn định trên thị trường.
- Tăng trưởng kinh tế chung đang đạt mức tích cực nhất kể từ 2022. FIDT đánh giá cao sự ổn định tăng trưởng kinh tế trung hạn.
- Một điểm đặc biệt hỗ trợ xu hướng VNI trung hạn rõ ràng: Các rủi ro liên quan đến 1 số ngành/hệ sinh thái lớn trên TTCK đang dần chấm dứt sau suy thoái kinh tế, như: Ngành Bất động sản (VHM, NVL, PDR, DXG, v.v.), hệ sinh thái VINGROUP (VIC, VHM, VRE), cũng như ngành Chứng khoán (SSI, VIX, VND, SHS, v.v.). Xu hướng downtrend trung hạn của các nhóm trên đang đảo chiều => cho thấy rủi ro cục bộ liên quan đến các ngành/doanh nghiệp này chấm dứt, không ảnh hưởng đến sự ổn định của thị trường chung trong ngắn hạn.

**(Cập nhật chi tiết: Bảng 2: Danh mục Đầu tư FIDT)**

#### FIDT ĐIỀU CHỈNH DỰ PHÓNG VNINDEX NGẮN HẠN (1 – 3 THÁNG TỚI)


**Kịch bản cơ sở (Xác suất cao):** VNINDEX điều chỉnh kỹ thuật về khu vực mục tiêu 1240 – 1250 (hoặc cao hơn), nhằm tích lũy cho 1 xu hướng tăng trung hạn với mục tiêu VNI 1340 – 1360.

**Tỷ trọng cổ phiếu hợp lý: 70% - 80%.** FIDT cho rằng các rủi ro trung hạn đối với VNI đã giảm rất nhiều. Nhịp điều chỉnh hiện tại chủ yếu do áp lực tin tức xấu từ toàn cầu, cùng với áp lực chốt lời tại vùng kháng cự 1280 – 1300.

- **Để tận dụng xu hướng tốt của thị trường, FIDT khuyến khích vùng tỷ trọng cổ phiếu lên mức 80% - 100% cổ phiếu.**
- **Nhịp gia tăng cổ phiếu sẽ phù hợp trong các phiên thị trường điều chỉnh tích lũy, vùng hỗ trợ mục tiêu: 1240 - 1250.**

**\*FIDT liên tục điều chỉnh dự phóng thị trường chung VNIndex trong ngắn hạn, dựa trên kết quả hệ thống RMS.**

**BẢNG 1: KỊCH BẢN VNINDEX NGẮN HẠN & DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT 2H2024**

CÁC KỊCH BẢN INDEX NGẮN HẠN				
 FOCUS ON PERFORMANCE  <b>XÁC SUẤT</b>	MỤC TIÊU TRUNG HẠN	KỊCH BẢN TÍCH CỰC	KỊCH BẢN CƠ SỞ	KỊCH BẢN TIÊU CỰC
	CAO	TƯƠNG ĐỐI CAO	CAO	RẤT THẤP
	KỊCH BẢN KHẢ THI TRONG 3 - 6 THÁNG	KỊCH BẢN KHẢ THI TRONG 1 - 2 THÁNG	KỊCH BẢN KHẢ THI TRONG 1 - 2 THÁNG	CHƯA CÓ TÍN HIỆU XẢY RA TRONG NGẮN HẠN
	MỤC TIÊU: CHỈ SỐ VNINDEX 1380 - 1420	Mục tiêu VNIndex: 1340 - 1360 Hỗ trợ quan trọng: 1270 - 1280	Mục tiêu VNIndex: 1280 - 1300 Hỗ trợ quan trọng: 1240 - 1250	Điều chỉnh về hỗ trợ trung hạn 1220 - 1230
TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU PHÙ HỢP (Khi kịch bản được xác nhận sớm)	90% - 100%	100%	70% - 80%	30% - 50%

DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT 2H2024				
XU HƯỚNG NGÀNH - CỔ PHIẾU DỰ KIẾN TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC TRONG 2H2024				
NGÀNH (Theo độ ưu tiên trong Danh mục Đầu tư)	CỔ PHIẾU (Theo độ Ưu tiên)	CATALYST NGÀNH/ CỔ PHIẾU	MỤC TIÊU NGẮN HẠN (FIDT đánh giá ngắn hạn)	ĐỊNH GIÁ TRUNG HẠN (FIDT định giá mục tiêu)
BẤT ĐỘNG SẢN	PDR		25 - 27	39.6
	DXG	(1) Ngành: hưởng lợi lớn từ Bộ khung Luật BDS hoàn thiện và sự hồi phục từ thị trường BDS	17 - 18	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
	VHM	(2) Doanh nghiệp: Ưu tiên các doanh nghiệp có kế hoạch phát triển các dự án quan trọng đến 1H2025	48 - 50	60 - 62
	VRE	(3) KQKD doanh nghiệp BDS có dự án thật, có khả năng bán hàng và hấp thụ tốt sẽ rất tốt trong 6 - 12 tháng tới.	24 - 25	30.4
	KDH		44 - 46	46.2
NGÂN HÀNG	HDB	Ngân hàng tiếp tục hưởng lợi bởi:	32 - 33	35.1
	STB	(1) Lãi suất tiếp tục rớt => NIM được đảm bảo và cải thiện	34 - 36	47.7
	SHB	(2) Kinh tế hồi phục nhanh => Tăng trưởng tín dụng đảm bảo - Rủi ro nợ xấu kiểm soát tốt	15 - 16	16.2
CHĂN NUÔI	DBC	(1) Giá heo trong nước tiếp tục neo cao, đảm bảo lợi nhuận bền vững 2H2024 (2) Vaccine ASF đã chuẩn bị được thương mại hóa - xuất khẩu vaccine sẵn sàng - Dự kiến nửa cuối Quý 4 (3) Cơ hội trung hạn đối với ngành Chăn nuôi sau Luật sửa đổi 2025	31 - 32	34.8
DỆT MAY	TNG	(1) Ngành dệt may VN hưởng lợi lớn từ chuyển dịch đơn hàng trong 2H2024, từ Bangladesh & Myanmar, v.v.	32 - 33	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
	MSH	(2) Doanh thu/Lợi nhuận dự phóng đạt đỉnh 2H2024	56 - 60	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
	STK	(3) Xu hướng ngành dẫn dắt thị trường	38 - 40	39.9
THỦY ĐIỆN - NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	HDG	(1) Lanina tác động mạnh lên Doanh thu/Lợi nhuận Thủy điện, điểm rơi vào Quý 3 & Quý 4.2024	31 - 32	37.7
	REE	(2) Doanh thu/Lợi nhuận dự phóng đạt đỉnh 2H2024	78 - 80	KHÔNG ĐỊNH GIÁ
	TTA	(3) Ngành điện tăng trưởng dài hạn nhờ (1) Nhu cầu tăng trưởng 15 - 20%; (2) Quy hoạch điện 8 mở ra cơ hội phát triển NLTT	14.5 - 15.0	KHÔNG ĐỊNH GIÁ

\*: Các cổ phiếu được thêm vào Danh sách Đầu tư trong 2 tuần gần nhất

# VĨ MÔ TOÀN CẦU: CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU LAO ĐỐC DO RỦI RO KINH TẾ SUY YẾU

- ĐIỀU KIỆN KINH TẾ MỸ SUY YẾU DẪN QUA LẶNG KÍNH THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG
- FED GIẢM LÃI SUẤT RẤT NHANH TRONG 4 – 6 THÁNG TỚI, DỰ KIẾN 5 – 6 LẦN CẮT GIẢM LÃI SUẤT
- CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU LAO ĐỐC, PHẢN ÁNH LO NGẠI KINH TẾ SUY YẾU

Cuối tuần qua, dữ liệu kinh tế rất quan trọng, tỷ lệ thất nghiệp Mỹ trong tháng 7, được công bố.

Theo đó, tỷ lệ thất nghiệp dù có tăng nhẹ 4.2%, nhưng đằng sau đó đã có các tín hiệu suy yếu đáng kể, theo FED.

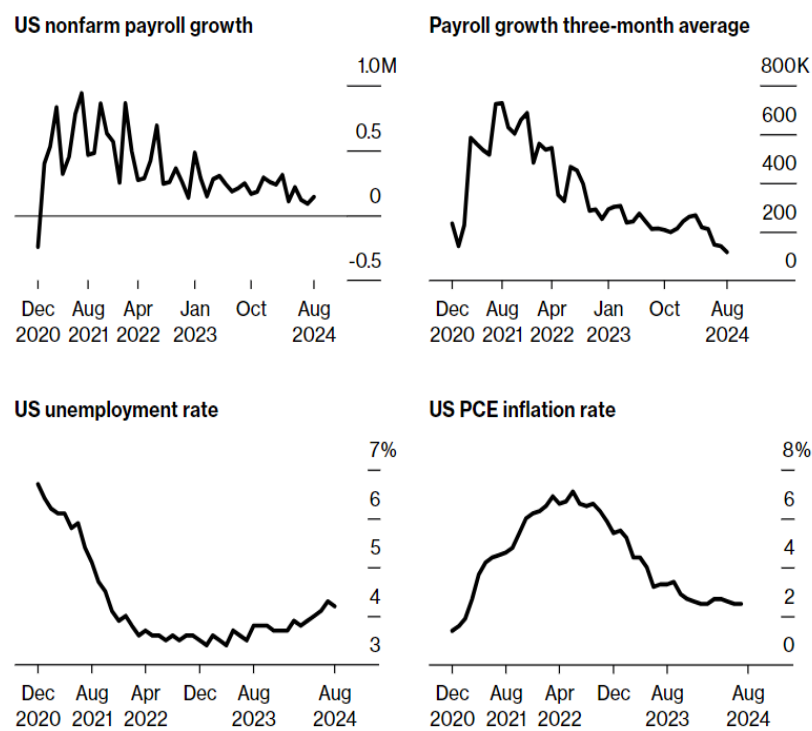
Đồng loạt các Chủ tịch FED vùng, như Chủ tịch Powell, Phó Chủ tịch Waller, Gosbel, v.v. đều lên tiếng kịch bản giảm lãi suất mạnh tay trong 4 – 6 tháng tới, với quan điểm chính: Vùng lãi suất USD được điều chỉnh về mức thấp hợp lý nhằm cân bằng tăng trưởng kinh tế - lao động và lạm phát.

Dự kiến, kịch bản lãi suất FED sẽ giảm rất nhanh so với kỳ vọng trước đây, dự kiến 5 – 6 lần đến Quý 1.2025, nhằm giúp kinh tế Mỹ hạ cánh mềm trong trung hạn, theo phát biểu từ Phó Chủ tịch FED Waller.

HÌNH 1: CÁC TÍN HIỆU RỦI RO TỪ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG MỸ

## US Labor Market Weakening as Inflation Moderates

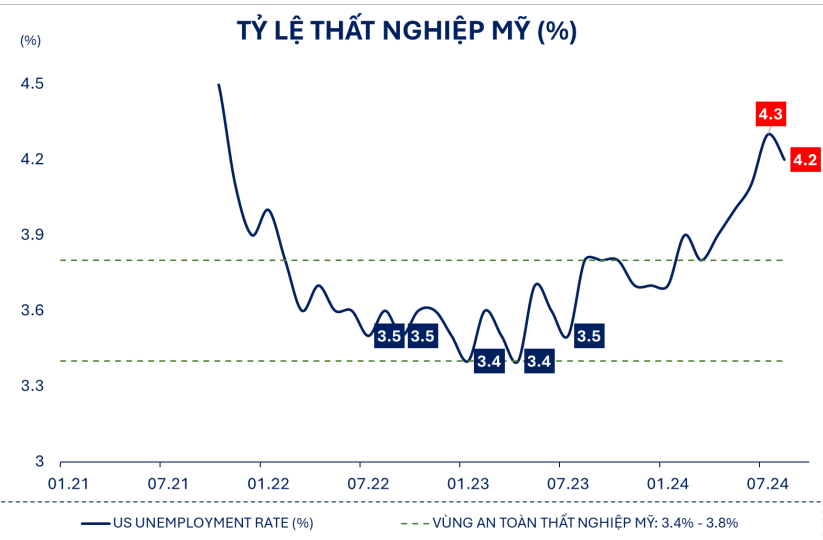
Fed must decide if quarter-point rate cut will be enough at upcoming meeting



Sources: Bureau of Labor Statistics, Bureau of Economic Analysis, Bloomberg

Nguồn: Bộ Lao Động Mỹ, Bloomberg, FIDT tổng hợp

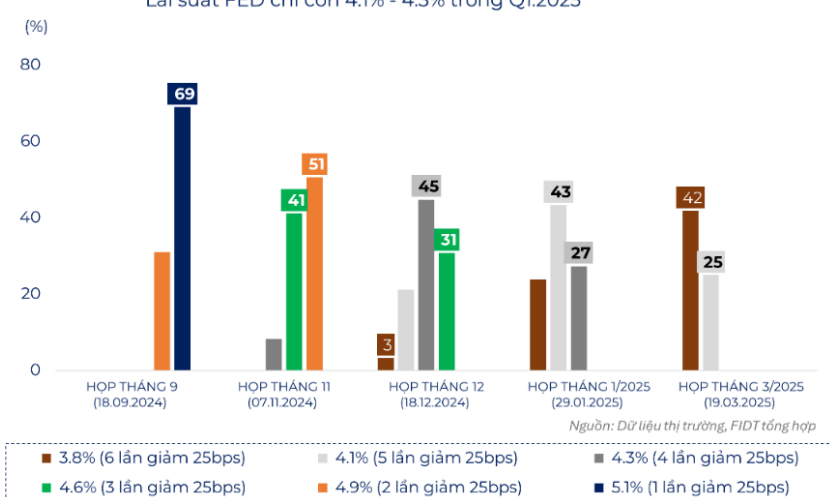
HÌNH 2: XU HƯỚNG THẤT NGHIỆP MỸ TĂNG CAO THÁNG 7 & 8



HÌNH 3: XÁC SUẤT CẮT GIẢM LÃI SUẤT FED

## TRIỂN VỌNG LÃI SUẤT FED

Fed cắt giảm lãi suất 5 - 6 lần trong 6 tháng tới  
Lãi suất FED chỉ còn 4.1% - 4.3% trong Q1.2025



Nguồn: Dữ liệu thị trường, FIDT tổng hợp

## CẬP NHẬT XU HƯỚNG KINH TẾ - TÀI CHÍNH TOÀN CẦU TRONG TUẦN 02.09 – 06.09:

- Trước áp lực phòng ngừa rủi ro từ dòng vốn đầu tư toàn cầu, trước thêm dữ liệu thất nghiệp Mỹ (như FIDT nhắc trong 2 tuần qua), thị trường toàn cầu có tín hiệu điều chỉnh tại vùng đỉnh. Tốc độ giảm khá nhanh và tiêu cực.
- Với dữ liệu thất nghiệp có phần tiêu cực, cho thấy tăng trưởng kinh tế nguội dần, đã ảnh hưởng rất mạnh đến nhóm kỳ vọng cao – định giá cao liên quan AI – công nghệ, tiêu biểu là NVIDIA.
- Các chỉ số tài chính toàn cầu, liên quan đến mảng Công nghệ - AI, như S&P 500 (-4.2%) và Nasdaq (-5.9%) giảm rất mạnh, mức giảm trong tuần thuộc dạng mạnh nhất trong 1 năm qua.
- Bên cạnh đó, FIDT cũng cho rằng ảnh hưởng từ hiệu ứng “USD/JPY carry trade đảo ngược” tiếp diễn trên thị trường tài chính toàn cầu, khiến chứng khoán Nhật Bản Nikkei giảm rất sâu.
- Bên cạnh đó, áp lực điều chỉnh trên TTCK toàn cầu lan san các chỉ số Emerging khác, khiến Nifty (-1.4%) và KOSPI (-4.9%) đều giảm tương đối sâu.
- Thị trường Chứng khoán Đông Nam Á (bao gồm VNIndex, SET (Thailand), IDX Composite (Indonesia), và FTSE Bursa Malaysia) hưởng lợi lớn nhất khi rủi ro tỷ giá đã qua đi => tín hiệu dòng vốn USD đảo chiều tìm đến nhóm TTCK ĐNA ngày càng rõ hơn.

**Thị trường toàn cầu đang cho các tín hiệu vĩ mô tiêu cực, bao gồm:**

- Ảnh hưởng từ hiệu ứng USDJPY carry trade đảo ngược gây áp lực lên TTCK toàn cầu;
- Tỷ lệ thất nghiệp cho thấy tăng trưởng kinh tế yếu dần;
- Rủi ro định giá quá cao từ nhóm Công nghệ - AI;
- Rủi ro địa chính trị tăng cao giai đoạn bầu cử Tổng thống Mỹ.

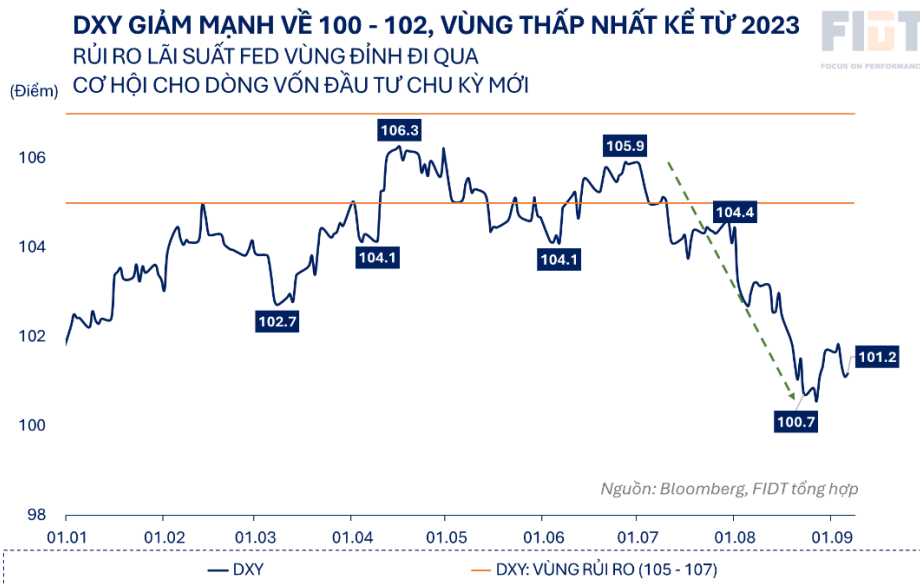
**CẬP NHẬT CÁC XU HƯỚNG TÀI CHÍNH KHÁC:**

- Nhóm Tài sản khác như Bitcoin (-10.5%) và Dầu Brent (-9.8%) điều chỉnh rất mạnh trong tuần, phản ánh rủi ro kinh tế suy yếu.

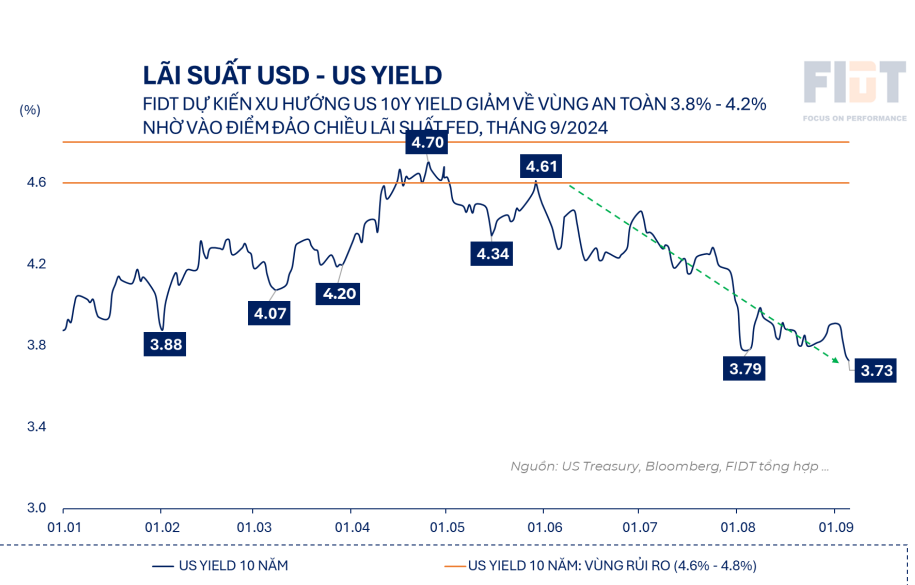
**BẢNG 2: DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU**

BẢNG TÓM TẮT BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU		ĐÓNG CỬA	1 DAY (%)	3 DAY (%)	1 WEEK (%)	1 MONTH (%)	3 MONTH (%)	YTD (%)
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ</b>								
CHỈ SỐ DOW JONES	DOW JONES	40,345	(1.0)	(1.4)	(2.9)	2.3	4.0	7.0
CHỈ SỐ S&P 500	S&P 500	5,408	(1.7)	(2.2)	(4.2)	1.7	1.1	13.4
CHỈ SỐ NASDAQ	NASDAQ - 100	18,421	(2.7)	(2.8)	(5.9)	0.0	(3.1)	9.5
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU ÂU</b>								
CHÂU ÂU	EURO STOXX 50	4,738	(1.6)	(3.6)	(4.4)	1.5	(6.2)	4.8
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á</b>								
TRUNG QUỐC	HANGSENG - 50	17,444	0.0	(1.2)	(3.0)	3.3	(5.0)	2.3
NHẬT BẢN	NIKKEI - 225	36,391	(0.7)	(5.9)	(5.8)	4.5	(5.9)	8.7
HÀN QUỐC	KOSPI - 200	342.4	(1.0)	(4.6)	(5.3)	(1.2)	(7.8)	
<b>THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á</b>								
VIỆT NAM	VNINDEX							
INDONESIA	IDX COMPOSITE	7,722	0.5	1.4	0.7	7.3	11.9	6.2
<b>XU HƯỚNG LÃI SUẤT (LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM, ĐƠN VỊ: BPS)</b>								
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 2 NĂM	US 2YR YIELD	3.6	(9.7)	(21.7)	(27.0)	(39.2)	(124.1)	(60.4)
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 5 NĂM	US 5YR YIELD	3.5	(5.2)	(15.4)	(21.8)	(34.2)	(97.7)	(36.2)
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 10 NĂM	US 10YR YIELD	3.7	(1.9)	(12.3)	(19.5)	(28.0)	(72.6)	(17.1)
VIỆT NAM	VIETNAM 10YR YIEL	2.7	(0.2)		0.0	(2.2)	(9.4)	47.9
<b>XU HƯỚNG TỶ GIÁ CÁC ĐỒNG TIỀN QUAN TRỌNG</b>								
DXY	DXY	101.2	0.1	(0.6)	(0.5)	(2.0)	(3.5)	(0.2)
USD/JPY	JAPANESE YEN	142.3	0.8	2.2	2.6	3.3	9.2	(0.9)
USD/VND	USDVND	24,615	0.5	1.0	1.0	2.1	3.1	(1.4)
<b>THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TÀI SẢN KHÁC</b>								
BITCOIN	BITCOIN	52,857	(5.7)	(9.2)	(10.5)	(11.2)	(23.7)	26.0
VÀNG	GOLD	2,497	(0.8)	0.2	(0.2)	2.9	8.9	21.1
DẦU BRENT	BRENT	71.1	(2.2)	(3.6)	(9.8)	(10.2)	(10.8)	(7.8)

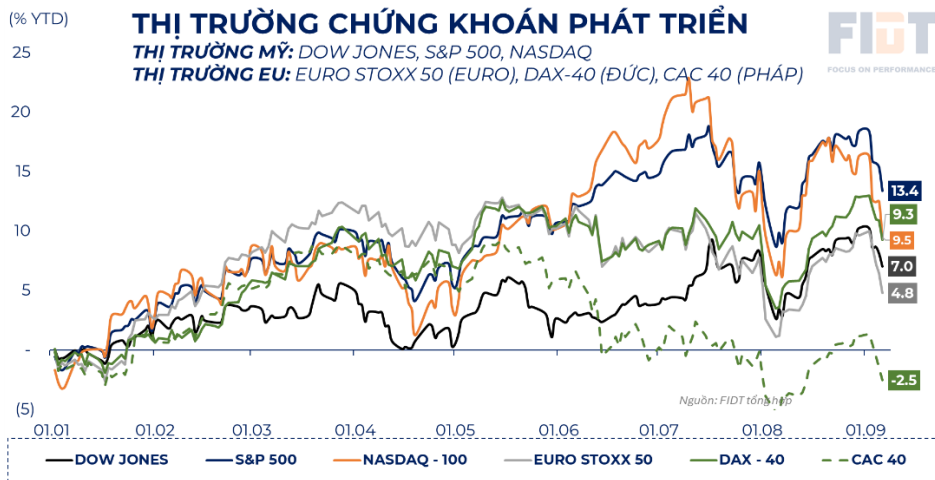
**HÌNH 4: CHỈ SỐ SỨC MẠNH USD (DXY)**



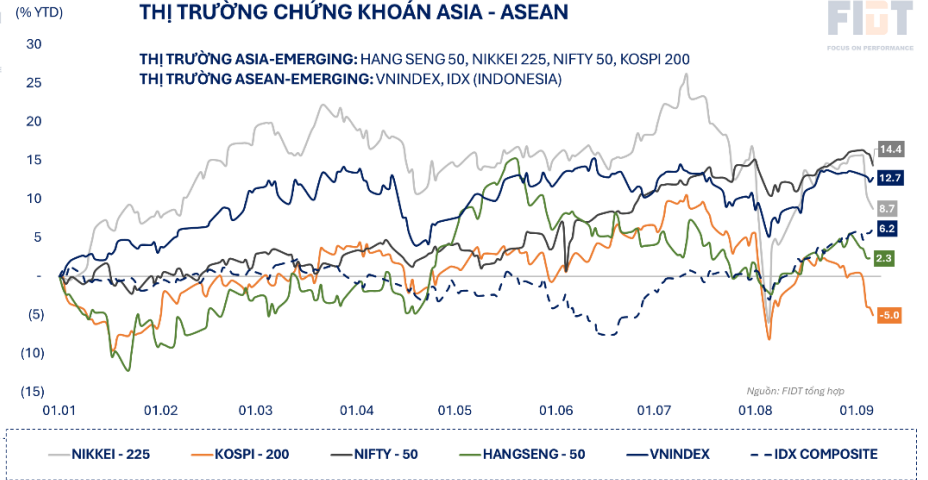
**HÌNH 5: XU HƯỚNG LÃI SUẤT USD - LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM**



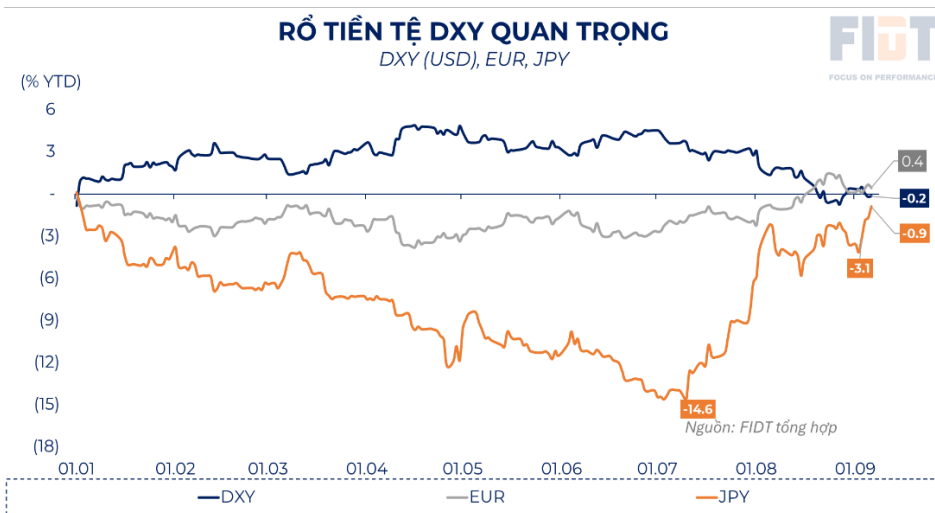
**HÌNH 6: XU HƯỚNG TTCK PHÁT TRIỂN**



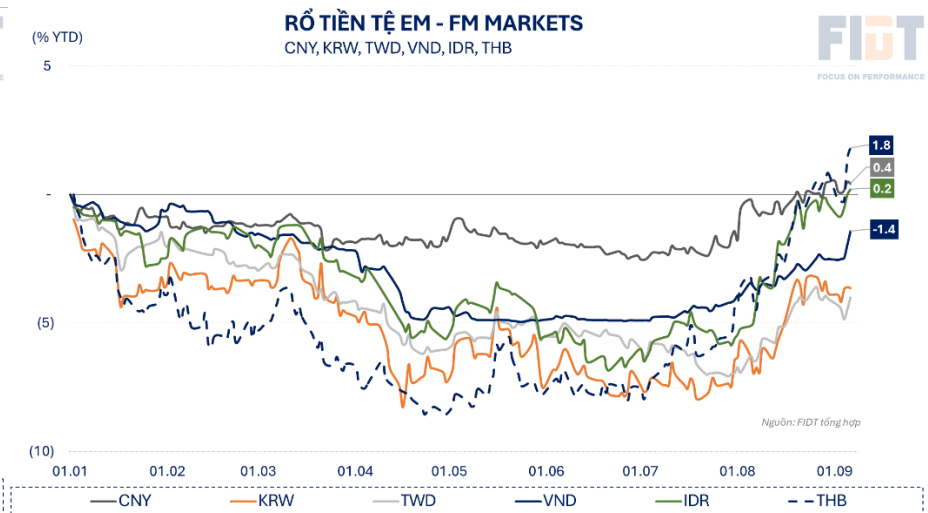
**HÌNH 7: XU HƯỚNG TTCK CHÂU Á – ĐÔNG NAM Á**



**HÌNH 8: RỦ TIỀN TỆ DXY – CÁC ĐỒNG TIỀN QUAN TRỌNG**



**HÌNH 9: XU HƯỚNG TỶ GIÁ CHÂU Á – ĐÔNG NAM Á**



**VĨ MÔ – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC:**

- NHNN BƠM RÒNG THANH KHOẢN GẦN 50,000 TỶ
- ĐIỀU KIỆN THANH KHOẢN – LÃI SUẤT CẢI THIỆN NGẮN HẠN, ỔN ĐỊNH VÙNG ĐÁY TRUNG HẠN
- ÁP LỰC TỶ GIÁ TRUNG HẠN ĐÃ DỪNG – NHNN TỰ TIN CẮT GIẢM LÃI SUẤT

**Các điểm chính về tín dụng - tiền tệ cập nhật mới nhất từ Phó Thống Đốc Đào Minh Tú trong buổi Họp báo Chính phủ định kỳ 08.09:**

- Tăng trưởng tín dụng tính đến 08.09 đạt 7.15% so với cuối năm 2023.
- Tăng trưởng tín dụng tăng gần 1% trong 2 tuần gần đây, từ mức 6.25%.
- Lãi suất tiền gửi ổn định, giảm so với cuối năm 2023, trong khi lãi suất cho vay ổn định mức thấp.
- Thanh khoản nền kinh tế và các tổ chức tín dụng rất dồi dào. Tín dụng được điều hành theo hướng cởi mở hơn.
- Theo chia sẻ từ Ngân hàng Nhà nước: “Sau khi thực hiện Luật tổ chức tín dụng mới, NHNN đã tháo gỡ rất nhiều hay đúng hơn là đã có "cởi mở" nhiều trong thủ tục, điều kiện để cho các ngân hàng thương mại có căn cứ pháp lý để đẩy mạnh việc cho vay”.
- Cuối cùng, tỷ giá rất ổn định, rủi ro tỷ giá đã qua đi.

**Với con số dư nợ tín dụng đến thời điểm hiện nay, NHNN tin tưởng mức tăng trưởng tín dụng sẽ đạt mục tiêu 15% vào cuối năm và tiếp tục góp phần cho mục tiêu tăng trưởng nền kinh tế từ 6,5 - 7%: Phó Thống đốc phát biểu.**

**CẬP NHẬT ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - VĨ MÔ VIỆT NAM NGẮN HẠN:**

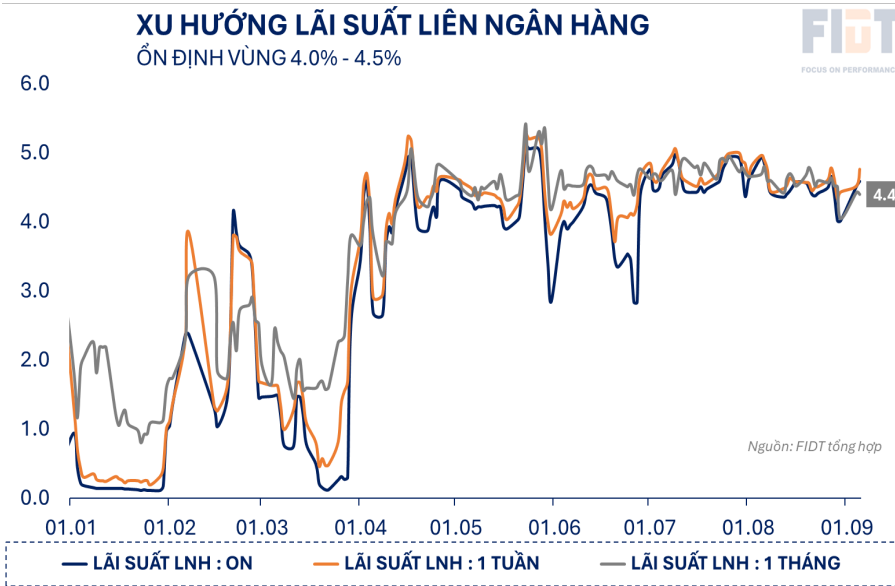
**Hoạt động OMO – Thanh khoản và Lãi suất thị trường Liên ngân hàng:** Thanh khoản LNH tiếp tục ổn định – Lãi suất ngắn hạn rất ổn định

- Ngân hàng Nhà nước đã quay trở lại bơm ròng gần 50,000 tỷ trong tuần qua, lần đầu tiên bơm tiền mạnh tay sau gần 2 năm.
- **Điều kiện thanh khoản chung thị trường tiền tệ liên ngân hàng:** rất ổn định trong ngắn hạn, kể từ tháng 4.
- Lãi suất ngắn hạn (qua đêm – 1 tuần) giảm dần về vùng 4.0% - 4.5%.
- Lợi suất Trái phiếu Chính phủ 10 năm (Yield 10 năm) tiếp tục ổn định vùng 2.7%.

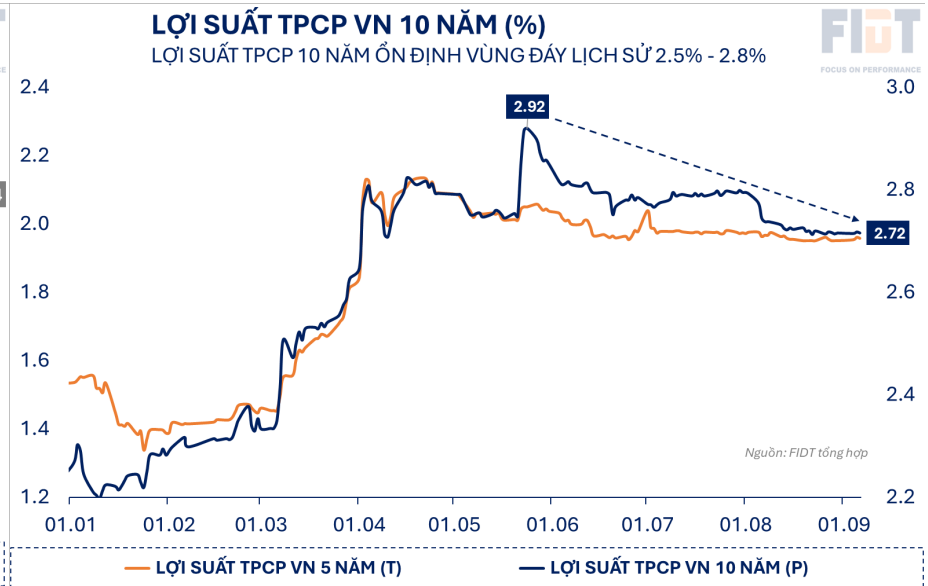
**Điều kiện Tỷ giá:** Áp lực tỷ giá USD/VND giảm rất nhanh trong ngắn hạn, chỉ còn 24,615. Xu hướng tỷ giá cân bằng trung hạn mức 24,500.

**Điểm đặc biệt nhất chính là việc NHNN mạnh tay bơm ròng thanh khoản trên OMO. Do đó, FIDT nhận định điều kiện thanh khoản liên ngân hàng sẽ rất ổn định trong ngắn hạn và trung hạn, giúp giảm áp lực lên lãi suất tiết kiệm trong giai đoạn cuối 2024 - 2025.**

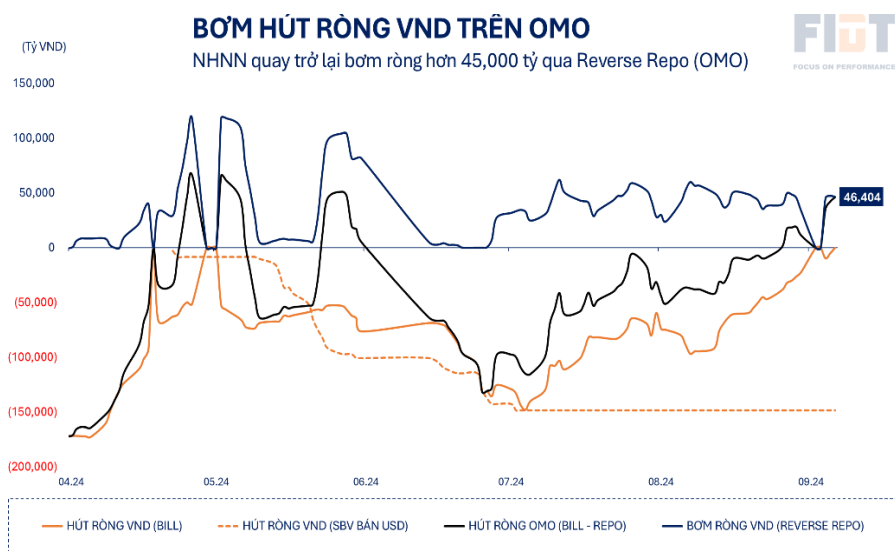
**HÌNH 10: LÃI SUẤT INTERBANK RẤT ỔN ĐỊNH, 4.0% - 4.5%**



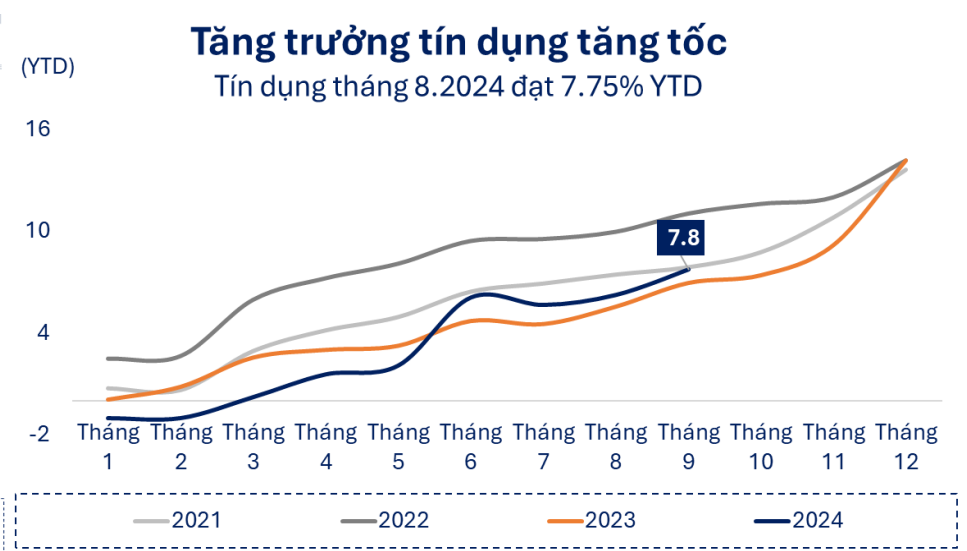
**HÌNH 11: LỢI SUẤT TPCP ỔN ĐỊNH VÙNG ĐÁY LỊCH SỬ 2.5% - 2.8%**



**HÌNH 9: NHNN TRỞ LẠI BƠM RÒNG GẦN 50,000 TỶ**



**HÌNH 10: TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG PHỤC HỒI CUỐI THÁNG 8**





## CÁC BÁO CÁO KHÁC

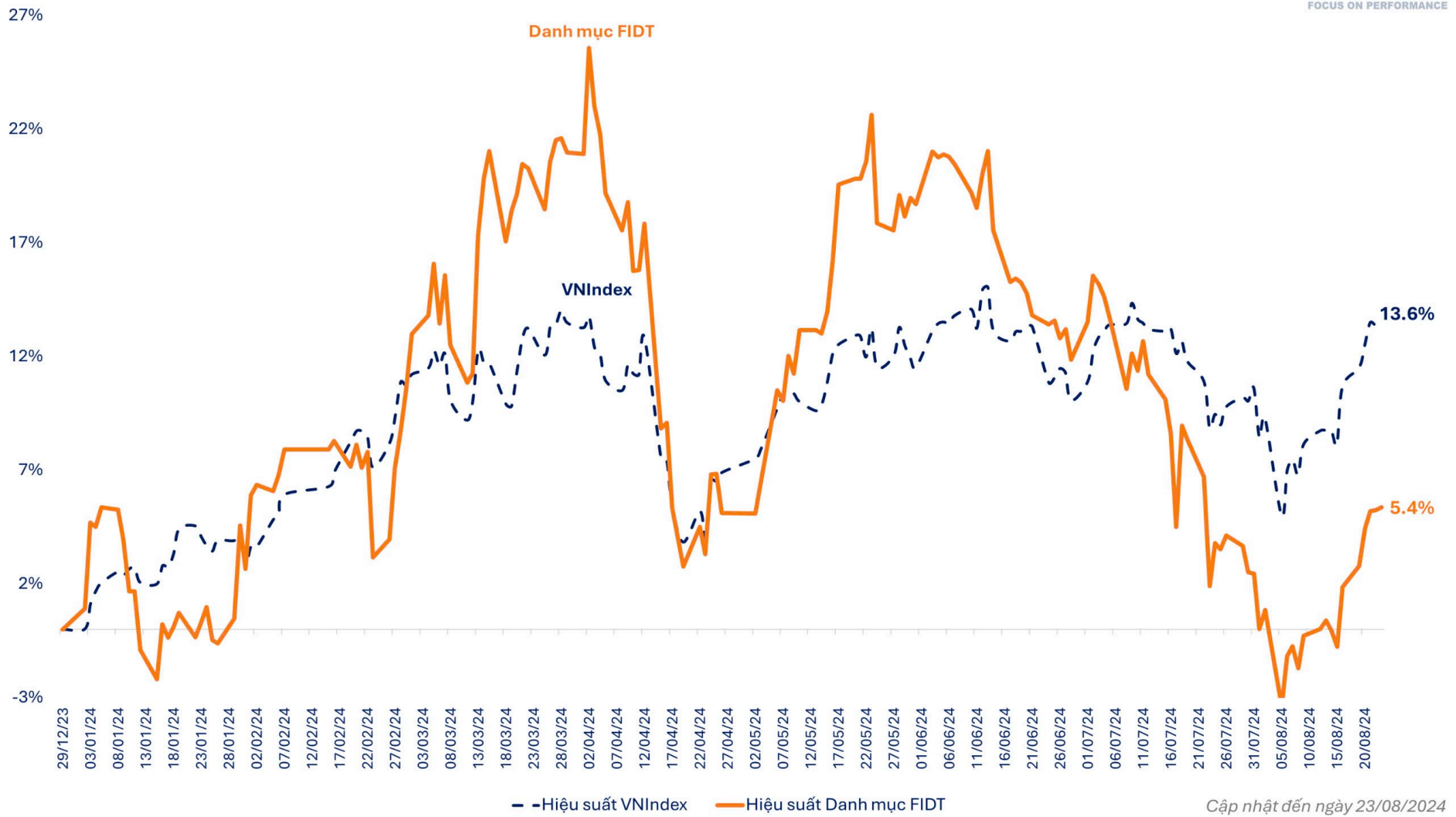
LOẠI BÁO CÁO	TÊN BÁO CÁO	NGÀY CẬP NHẬT	QUAN ĐIỂM CHUNG	LINK
BÁO CÁO TUẦN	TUẦN 19 - 23/08/2024	18/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	TUẦN 12 - 16/08/2024	11/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	TUẦN 05 - 10/08/2024	04/08/2024	TRUNG LẬP	<a href="#">Xem thêm</a>
	TUẦN 29/07 - 02/08/2024	28/07/2024	KÉM KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
BÁO CÁO THÁNG	THÁNG 7 - ĐIỂM XOAY CHIỀU	17/07/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	THÁNG 6 - VƯỢT THỬ THÁCH ĐÓN THÀNH CÔNG NGÂN HÀNG - TRIỂN VỌNG 2H.2024	17/06/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
BÁO CÁO NGÀNH	BẤT ĐỘNG SẢN - BÁO CÁO NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN 2H.2024	10/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	CHỨNG KHOÁN - CẬP NHẬT KQKD 1H.2024, TRIỂN VỌNG CUỐI NĂM 2024	22/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
		10/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
BÁO CÁO CỔ PHIẾU	HDB – DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG MẠNH MẼ	30/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	HDG - PHỤC HỒI TỪ ĐÁY	23/08/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	SHB - ĐÓNG ĐẦU CHU KỲ MỚI	02/07/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	PDR - TÍCH LŨY CHỜ THỜI CƠ	24/06/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	SRF - SẴN SÀNG ĐÓN CƠ HỘI	02/07/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	STK - ĐÓN ĐẦU LÀN SÓNG DỆT MAY PHỤC HỒI	11/06/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	STB- GA CUỐI CỦA HÀNH TRÌNH	17/05/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>
	DBC- THIÊN THỜI ĐỊA LỢI "NHÂN ĐÀN"	17/05/2024	KHẢ QUAN	<a href="#">Xem thêm</a>

Xem thêm tại: [Báo cáo | FIDT](#)

# DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT

Hiệu suất danh mục đầu tư của FIDT trong năm 2024 đạt 5.4% (thấp hơn so với mức tăng của VN-Index cùng thời kỳ ở mức 13.6%).

## Hiệu suất theo Danh mục đầu tư của FIDT trong 2024



Cập nhật đến ngày 23/08/2024

## PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

---

**Đoàn Minh Tuấn – Trưởng phòng**

Email: tuan.doan@fidt.vn

Số điện thoại: 093.385.7333

---

**Nguyễn Vũ Trường Giang – Chuyên viên phân tích**

Email: giang.nguyen@fidt.vn

---

**Hà Kim Thành – Chuyên viên phân tích**

Email: thanh.ha@fidt.vn

---

**Nguyễn Viết Nhật – Chuyên viên phân tích**

Số điện thoại: 096.599.3323

---

**Nguyễn Kim Dũng – Chuyên viên phân tích**

Số điện thoại: 038.991.3349

---

**Võ Thanh Duy – Chuyên viên phân tích**

Số điện thoại: 091.285.7076

---

## LƯU Ý NHÀ ĐẦU TƯ

Quý khách nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ.

Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT.

Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

**Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!**

